

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 - HÀ NỘI
Số: 57/2025/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)

Địa chỉ: Số 89 LH, phường ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D1 - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Trưởng phòng xử lý nợ phản án (*Văn bản ủy quyền số 10/2025//UQN-CTQT.25 ngày 12/02/2025*).

Ủy quyền tham gia tố tụng lại cho ông Bùi Việt H, ông Bùi Quang A – chuyên viên xử lý nợ (*Giấy ủy quyền số 68/2025/UQ-KHCN ngày 06/6/2025*).

Bị đơn: Bà Vương Thị X, sinh năm 1970 và ông Kim Thế D, sinh năm 1967; cùng địa chỉ: Thôn HX, xã TT, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Vương Quang V, sinh năm 1973; bà Bùi Thị Kim O, sinh năm 1975; anh Vương Hải L, sinh năm 1997; chị Phùng Thị H, sinh năm 2002 và chị Vương Thị Diễm Q, sinh năm 2003; Cùng địa chỉ: Thôn NS, xã TT, Thành phố Hà Nội.

Ông D, ông V, bà O, anh L, chị Huyền, chị Q ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Vương Thị X (*Văn bản ủy quyền ngày 07/8/2025*).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) cùng bị đơn là ông Đỗ Như T (ông Tần đồng thời là người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan) thống nhất thoả thuận như sau:

Ông Đỗ Như T xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tính đến ngày 11/7/2025 là **100.940.013 đồng** (*Một trăm triệu chín trăm bốn mươi nghìn không trăm mười ba đồng*), trong đó tiền gốc là 83.079.045 đồng; lãi trong hạn là 777.316 đồng; lãi quá hạn là 17.083.652 đồng.

Thời hạn thanh toán: Chậm nhất đến ngày 11/8/2025 ông Đỗ Như Tần phải thanh toán toàn bộ số tiền 100.940.013 đồng nêu trên.

2.2. Về tiền lãi: Kể từ ngày 12/7/2025, đến khi thanh toán xong khoản nợ, ông T còn phải chịu tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất quá hạn hai bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho vay tiêu dùng số 4396792.20 ngày 06/3/2020 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 4396792 (1).20 ngày 06/3/2020 đã ký kết.

Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà ông Tần phải chịu theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

2.3. Sau khi ông T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 873511, sổ vào sổ cấp GCN: CS-TTH 15885 do Sở Tài Nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 01/10/2019 cho ông Đỗ Như T.

2.4. Trường hợp ông T không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 1075, tờ bản đồ số: 4, diện tích 47m² tại cụm HB, xã DN, huyện TT, thành phố Hà Nội (cũ), nay là xã TP, thành phố Hà Nội, theo: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 873511, sổ vào sổ cấp GCN: CS-TTH 15885 do Sở Tài Nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 01/10/2019 cho ông Đỗ Như T, theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số công

chứng: 892 HĐTC, quyền số: 01 2020 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/02/2020 tại Văn phòng Công chứng HĐ, thành phố Hà Nội, để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Sau khi phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho khoản vay thì ông Đỗ Như T vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

2.5. Về án phí: Ông Đỗ Như T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.523.000 đồng (*Hai triệu năm trăm hai ba nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 3.418.000 đồng (*Ba triệu bốn trăm mười tám nghìn đồng*) theo biên lai số 0058901 ngày 31/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội. Nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- Khu vực 10 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị N

